

Cách Phân loại, Vứt rác gia đình

Điện thoại liên lạc: ○Phòng xúc tiến môi trường (Honjo

Shiyakusho tầng 4)

☎0495-25-1172

○Phòng chi nhánh môi trường công nghiệp (Chi nhánh tổng hợp

Kodama tầng 2) ☎0495-72-1334

Bản làm năm Reiwa 3 / 4 / 1

Quy định vứt rác

①Hãy vứt rác tại nơi quy định của khu vực sinh sống. Chỗ vứt rác này sẽ do tất cả những người sử dụng cùng quản lý.

Để không gây ảnh hưởng đến những người sống xung quanh chỗ thu gom, hãy tuân thủ đúng quy định đổ rác và giữ gìn sạch sẽ.

②Vứt đúng ngày quy định, vứt đúng loại rác cho ngày thu gom.

③Vào buổi sáng hôm thu gom, vứt đúng giờ (Khu vực Honjo là 8:30 sáng, Khu vực Kodama là 8 giờ sáng)

Hãy vứt trước giờ quy định!

④Rác cháy được, Rác không cháy được bắt buộc phải vứt bằng túi quy định chung của khu vực Kodama (Túi quy định có thể mua ở Siêu thị, Combi..)

※Từ tháng 4 năm Reiwa 3 trở đi, ngoài túi hình chữ nhật như hiện tại, loại mới túi có tay cầm Reji bukuro chỉ định cũng sẽ bắt đầu được bán.

Ngoài ra, tùy theo mỗi cửa hàng mà thời gian túi được bán ra khác nhau, xin hãy trực tiếp hỏi cửa hàng.



Chúng tôi đang phát miễn phí app tiện lợi 「App phân loại rác của Kodama Gunshi」 !

App phân loại rác này sẽ có ghi đầy đủ các thông tin về các chức năng tiện lợi cũng như rất nhiều thông tin liên quan về việc đổ rác. Vì là App tải miễn phí nên hãy tải về dùng.

Gới thiệu các chức năng chính của App

○Từ điển phân loại rác...có thể xác nhận • Cách phân loại rác

• Cách vứt rác • Các điểm lưu ý..

○Cách vứt rác...có thể xác nhận được cách vứt cho từng loại rác.

○Lịch vứt rác...có thể xác nhận được Ngày thu theo Tuần, theo Tháng.

○Đặt chuông báo...thông báo báo trước ngày và trong ngày thu gom theo giờ đặt sẵn.

○Những câu hỏi thường gặp...theo phương thức Q&A, có thể xác nhận những câu hỏi thường gặp.

○Thông báo ...có thể xác nhận những thông báo từ Thành phố.

Phương pháp tải app

Điện thoại thông minh, hay máy Tablet có thể tải theo 1 trong 2 cách sau:

①Đọc mã QR bên dưới.

②Tìm kiếm trên 「App Store」 hoặc 「Google Play」 bằng thông tin 「児玉郡市ごみ分別アプリ」.

▼Ứng dụng ios



▼Ứng dụng Android



Để giảm lượng rác, xin hãy hợp tác trong việc cổ động việc vắt kiệt nước rác sống!

Vì việc mỗi một người đều vắt kiệt nước trước khi vứt sẽ dẫn đến việc tăng khả năng giảm lượng lớn rác, nên Thành phố đang xúc tiến vận động vắt nước rác sống, mỗi gia đình hãy vắt thêm một lần rác sống!

Được biết rằng, rác từ gia đình phần lớn là rác sống, trong đó chứa khoảng 80% là thành phần nước. Việc làm kiệt nước sẽ dẫn tới việc rác sẽ nhẹ đi, làm cho việc giảm phí xăng dầu cho xe rác, tăng năng suất cho các cơ sở xử lý đốt rác, sẽ dẫn tới việc cắt giảm khí CO2, là nguyên nhân gây ấm dần lên của tầng khí quyển trái đất.

hãy giảm lượng rác thải, dù 1 chút cũng



～Lợi ích của việc vắt kiệt nước～

- Giảm bớt mùi từ rác tươi
- Rác vứt đi sẽ nhẹ hơn, việc vứt rác nhẹ nhàng hơn
- Giảm bớt việc quạ bó chỗ vứt rác
- Tránh được việc nước bắn từ túi rác rơi ra làm bẩn chỗ thu gom

Tp Honjo và Cty (株)CAINZ hợp tác tạo ra loại túi vắt nước đang được bán ở cửa hàng CAINZ trên toàn quốc (trừ một bộ phận)!

CAINZ
埼玉県幸手市と共同開発
絞りやすい自立する水切り袋
30枚入り



Một số điều làm giảm rác tươi

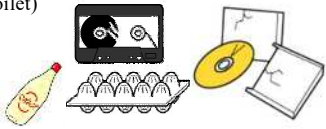
- ①Vắt nước...dùng lưới đựng ở miệng ống thải, cái gom rác ở góc bồn rửa và vắt nước trước khi đem vứt.
- ②Không làm ướt...trước khi dùng, cắt vứt phần củ rau, thực phẩm không dùng trước khi rửa.
- ③Làm khô...để ở nơi không dính nước, hoặc bỏ lên trên tờ báo phơi một thời gian rồi mới đem vứt.
- ④Không vứt rác tươi...không mua quá thừa thực phẩm. Dùng cho đến hết. Ăn không để thừa.

○ Những loại rác vứt được ở nơi thu gom (Rác cháy được Tuần 2 lần • Rác không cháy được Tháng 2 lần • Rác độc hại Năm 6 lần • Bình xịt Tháng 1 lần)

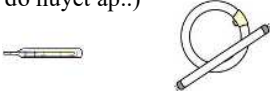
《Xem trang 6 về ngày thu gom》

- 【Chú ý】
- Những rác không vừa với túi quy định thì là rác cỡ lớn. (→Xem trang 5 「Rác cỡ lớn」)
 - Không thu gom bình cứu hỏa, bình ga lớn, lốp xe đạp, xe máy, pin, cục bê tông, thuốc.
Để xử lý hãy liên lạc tới chỗ bán hoặc những nơi nhận thu gom.
 - Không thu gom Tivi, điều hòa, máy giặt, máy sấy quần áo, tủ lạnh, tủ cấp đông, máy tính.

(→Xem trang 4 「Các thiết bị gia dụng đặc định」 • 「Các thiết bị máy điện tử nhỏ đã qua sử dụng」)

(Rác cháy được) Rác đốt được	Các loại chính (ví dụ)	Cách vứt
	Rác tươi  Bỉm giấy (Vứt chất thải vào toilet)  Sản phẩm nhựa  Giấy vụn (Không tái sử dụng được)  Vụn gỗ (Cành cây, cỏ)  Quần áo (Không tái sử dụng được)  Sản phẩm cao su  Đồ da thuộc  Đồ ni lông  Bật lửa (không còn ga bên trong)  Hộp xốp, chất giữ lạnh, Kairo dùng 1 lần, chất chống ẩm	• Hãy vứt bằng túi quy định của khu vực Kodama Gunshi! • Các loại dầu mỡ cần bọc, thấm bằng giấy vải rồi mới đem vứt. • Rác tươi thì cần phải vắt kiệt nước rồi mới vứt. • Các loại cành cây, cỏ.. thì cần phải rũ hết đất, làm khô rồi mới vứt bằng túi chỉ định. ● Chiều dài của cây...cắt cho đứt được vào túi chỉ định. ● Độ to của cây...đường kính trên 25cm thì phải chẻ ra Ngoài ra, nếu rác không nhét vừa túi chỉ định thì phải vứt thành rác cỡ lớn.  

(Rác không cháy được) Rác không đốt được	Các loại chủ yếu (ví dụ)	Cách vứt
	Đồ làm bằng sắt (Nồi, chảo..)  Đồ thủy tinh (Khác loại tái chế)  Bát đĩa, đồ gốm  Gương  Bóng đèn (Loại không chứa thủy ngân)  Dao kéo.. 	• Hãy vứt bằng túi chỉ định dùng chung cho khu vực Kodama Gunshi!  • Đối với dao, kéo, cần bọc lưỡi dao, kéo bằng giấy rồi mới vứt

Rác có hại	Các loại chính (Ví dụ)	Cách vứt
	Pin  Các loại đồ vật có chứa thủy ngân (Đèn huỳnh quang, bóng đèn, nhiệt kế, máy đo huyết áp..) 	• Đối với rác có hại, không có túi chỉ định. Hãy cho vào hộp, túi như lúc mua rồi vứt. • Đối với đèn huỳnh quang, nhiệt kế.. hãy cho vào túi, hộp như lúc mua hoặc bọc bằng giấy.. để cho khô vỡ rồi mới cho vào túi vứt.

Bình xịt	Các loại chính (ví dụ)	Cách vứt
	Bình xịt, bình ga mini  Không cần chọc lỗ !	• Sau khi dùng hết bên trong, không cần chọc lỗ, cho vào túi trong suốt hoặc bán trong suốt để có thể xác nhận loại rác trong túi rồi vứt vào hôm thu gom đối với bình xịt. • Nếu nắp đậy bằng nhựa thì vứt nắp vào rác cháy được, còn thân bình kim loại thì vứt thành rác không cháy được. Nếu nắp khó tháo thì để nguyên như vậy mà vứt.

○Rác tài nguyên (Khu vực Honjo mỗi tháng 1 lần, Kodama thì mỗi tháng 2 lần)

《Xem tr.6 về ngày thu gom》

- 【Chú ý】
- Chỗ thu gom rác tài nguyên và chỗ thu rác cháy được có thể khác nhau tùy theo khu vực. Hãy xác nhận với UBHC nơi sinh sống.
 - Hãy phân loại rác theo các hộp thu gom đặt ở chỗ thu gom.

Phân loại	Các loại chính(ví dụ)	Cách vứt	Hộp thu gom	Chú ý
Chai PET	có gắn mác như bên trái PET Đồ uống, rượu, xì dầu..	Tháo nắp Tháo nhãn cho vào chỗ 「Rác cháy được」		• Rửa qua trước khi vứt.
Lon	Có mác như bên trái Lon, hộp đựng đồ	Lon chai thì tháo nắp cho vào 「Các loại lon khác」		• Chai nhựa PET quá bẩn thì vứt vào 「Rác cháy được」, Lon, bình quá bẩn thì vứt vào 「Rác không cháy được」.
	Khác với 「Lon đồ uống」 • Lon đựng đồ hộp • Hộp bánh kẹo • Nắp lon chai	Bỏ hết đồ bên trong đi, rửa qua chỗ bẩn, rồi vứt vào 「Các loại lon khác」		• Lon bị rỉ sét hoặc chai lọ vỡ thì vứt vào 「Rác không cháy được」.
Các loại chai, lọ	Chai bia Chai rượu to issun Chai rượu shochu	Tháo nắp Nắp nhựa thì cho vào rác 「Rác cháy được」		• Hãy mang túi đựng Rác tài nguyên về sau khi cho rác vào hộp thu gom.
	Ngoài loại 「Chai rượu」 • Chai đựng nước sốt salad • Lọ mứt • Chai lọ đựng đồ uống các loại	Nắp nhôm, sắt thì cho vào 「Các loại lon khác」		

◆ Ở những địa điểm trong bảng bên dưới, có thể vứt trong giờ mở cửa

Nơi thu gom Loại rác	Khu vực Honjo										Khu vực Kodama		
	Honjo shiyakusho	Hanipon Plaza	Honjo Kouminkan	Honjo Higashi Kouminkan	Honjo Nishi Kouminkan	Honjo Minami Kouminkan	Fujita Kouminkan	Nitte Kouminkan	Asahi Kouminkan	Kitaizumi Kouminkan	Asupia Kodama	Celcy	Trường THCS Kodama phía tây
Chai PET	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
Lon đồ uống	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
Chai lọ, các loại lon khác	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
Vỏ hộp sữa	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
Rác dầu mỡ ăn	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
Pin	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
Bình xịt	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○

【Chú ý】

- Xin hãy chú ý là giờ làm việc tại mỗi địa điểm là khác nhau.

• **Không thu gom Đèn huỳnh quang**
Hãy vứt vào ngày thu gom 「Rác có hại」



- Đối với rác vỏ hộp sữa: rửa, cắt mở, phơi khô rồi mới vứt.

【Về rác dầu mỡ thực phẩm】

- Chỉ thu gom dầu mỡ loại thực vật. Không thu gom mỡ động vật, mỡ khoáng vật..
- Cho vào chai PET rộng rồi đậy nắp chặt rồi vứt vào hộp thu gom.

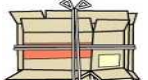
○Rác Giấy, Quần áo, Kim loại

Xin hãy hợp tác cùng hội phụ huynh PTA, Kodomo-kai, Jichikai trong việc thu gom rác tài nguyên. (Tùy mỗi nơi mà loại rác thu gom sẽ khác nhau)

Lịch thu gom sẽ được đăng trong trang Quảng báo Honjo số tháng 5 cùng với trang WEB của thành phố.



Phân loại	Các loại chính (ví dụ)	Cách vứt	Rác không thu gom (ví dụ)
Giấy	Giấy báo (gồm cả tờ quảng cáo) 、 Tạp chí、bia cát tông、giấy hộp sữa、giấy loại (túi giấy、hộp giấy、giấy bọc..)	Xếp thành từng loại và buộc dây. Hộp sữa, rửa sạch và cắt mở.	Giấy cảm nhiệt、giấy dầu、giấy Các bon、ảnh、Hagaki di nh lớp..
Vải	Quần áo	Giặt sạch, cho vào túi để không bị bẩn.	Khăn、vỏ đệm、chăn lông..
Kim loại	Lon nước uống (chất nhôm, sắt)	Rửa qua bên trong, cho vào túi.	Ngoài loại lon nước uống làm bằng kim loại



◆ Đối với những khu vực dưới, sẽ thu gom hàng tháng. (Hàng tháng, ngày thu gom dự định sẽ được ghi trong Quảng báo Honjo phần Hướng dẫn ECO.)

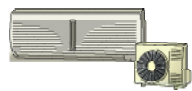
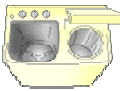
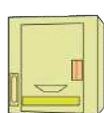
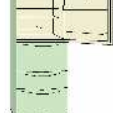
	Địa điểm thu gom	Ngày thu gom	Thời gian thu gom	Loại thu gom
Khu Honjo	Bãi đậu xe Kouminkan Honjominami	Thứ 7, tuần thứ 2 mỗi tháng	9 giờ ~ 11 giờ sáng	Giấy、vải、kim loại
	Bãi đậu xe Honjo Shiyakusho	Chủ nhật tuần thứ 3 mỗi tháng	9 giờ sáng ~ 1 giờ chiều	Giấy、kim loại
Khu Kodama	Bãi đậu xe Asupia Kodama	Chủ nhật tuần thứ 1 mỗi tháng	9 giờ ~ 11 giờ sáng	Giấy、kim loại

※ Có thể thay đổi với lý do thời tiết.

○ Các loại đồ điện gia dụng đặc định

(Theo luật Recycle đồ điện, loại rác này phải có nghĩa vụ được tái chế)

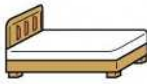
Chi tiết, xin liên hệ Trung tâm Phiếu tái chế đồ điện gia dụng (URL <http://www.rkc.aeha.or.jp> TEL: 0120-319640)

Đổi tượng sản phẩm	Tivi (Ổng Braun, Thủy tinh thể, Plasma)		Điều hòa	Máy giặt	Máy sấy quần áo	Tủ lạnh	Tủ đông
							
Cách thu	Nhờ bên bán			Nhờ bên xử lý có phép			
	- Nhờ chỗ đã mua cũ nhận lại hoặc nhờ bên mua mới mua đổi. - Nếu nhờ bên mua cũ nhận lại, sẽ mất phí tái chế, phí vận chuyển. - Về phí thu thì cần hỏi những nơi bán đó.			- Hãy nhờ bên chuyên thu gom có phép về thu gom đồ điện khí gia dụng đặc định trong số các bên thu gom có khả năng thu gom vận chuyển rác thải chung có phép của Tp Honjo. Chi tiết về bên thu gom có phép, hãy xem ở trang 7 cùng với trang Web của Tp. - Các thắc mắc liên quan đến việc thu gom và đăng ký, hãy liên hệ với bên thu gom.			
	Tự mang đến những nơi chỉ định thu nhận			Nhờ thành phố			
	Mua phiếu tái chế ở Bưu điện, ngân hàng Yucho, rồi tự mang đồ đến những nơi chỉ định thu nhận. Tự mang đồ đến thì không mất phí vận chuyển. <Nơi chỉ định thu nhận> CTCP Vận tải Kanto Seino, chi nhánh Honjo (TEL: 0495-21-3311) ☐ Địa chỉ ...Honjo-shi, Unomori 166-1 ☐ Tiếp nhận ...Thứ 2~7 (Có nghỉ thứ 7 không cố định) ☐ Ngày nghỉ ...Chủ Nhật • Ngày lễ ☐ Thời gian...Sáng 9:00~12:00 Chiều 1:00~ 5:00			- Phí vận chuyển cho mỗi 1kg đồ điện là 50 yên, vì vậy hãy xác nhận trọng lượng từ trước. Nếu không biết trọng lượng thì hãy xác nhận Hãng sx, thông số máy, kích thước (Chiều cao, chiều ngang, chiều sâu) . - Mua phiếu tái chế ở Bưu điện, ngân hàng Yucho, rồi mang phiếu đó đến Khoa thúc tiến môi trường (Honjo shiyakusho tầng 4) • Chi sở khoa sản nghiệp môi trường (Kodama chi sở tổng hợp tầng 2) để đăng ký. (Không nhận đăng ký qua điện thoại) - Về ngày thu gom và hạn đăng ký, giống với Yêu cầu thu gom rác cỡ lớn. (→Trang 5)			

○ Đồ điện khí cỡ nhỏ đã sử dụng xong (đồ điện gia dụng cỡ nhỏ)

Đổi tượng đồ điện khí (ví dụ)	Điện thoại (cố định, di động, PHS)	Máy ảnh (Digital, Phim, Video v.v..)	Máy phát hình (DVD, BD v.v..)	Máy phát nhạc (Digital, MD, CD v.v..)	Đồng hồ điện tử	
						
	Máy tính (xách tay, để bàn v.v..)	Máy chơi game (cố định, di động, điều khiển v.v..)	Máy sấy tóc	Các loại đồ dùng điện khí khác: • Điều khiển • Đài • Tủ điện điện tử • Máy cạo râu điện • Nhiệt kế điện tử • Máy đo huyết áp điện tử • Dây điện các loại • V.v..		
						
Thu gom vận chuyển	Chúng tôi có hợp tác liên đới với Cơ sở thu gom được nhà nước công nhận công ty TNHH Renet Japan Recycle để thực hiện việc thu gom vận chuyển tại nhà.					
	Cách thu gom	Đăng ký qua internet từ trang của công ty TNHH Renet Japan, chúng tôi sẽ đến tận nhà thu gom vận chuyển theo ngày giờ đã được đăng ký.				
	Phí thu gom	1,500 yên (chưa thuế) cho 1 hộp. Tuy nhiên, đối với máy tính để bàn có bao gồm cả thân máy thì sẽ miễn phí thu gom cho phần 1 hộp trên 1 lần thu gom. (Đối với việc thu gom màn hình ống Braun hay có yêu cầu xóa thông tin trong máy tính sẽ mất phí riêng.)				
	Khác	• Kích thước hộp: 3 bên (Dọc • Ngang • Cao) , tổng cộng dưới 140cm, trọng lượng dưới 20 kg. • Cách đăng ký, hướng dẫn sử dụng chi tiết, xin hãy xác nhận tại trang Web của công ty TNHH Renet Japan URL http://www.renet.jp/				
Cách thu gom	Thu gom qua thùng thu	Khoa thúc tiến môi trường (Honjo shiyakusho tầng 4) • Chi sở Khoa sản nghiệp môi trường (Kodama tổng hợp chi sở tầng 2) đều có đặt thùng thu gom (miệng cửa thu gom: 30cm×15cm) , hãy mang đến vứt trong thời gian mở cửa hành chính. • Đối với những rác mà không nhét vừa vào cửa thu gom, hãy sử dụng thu gom vận chuyển hay sự kiện thu gom (thực hiện 1 năm 2 lần). • Hãy tháo pin, pin nạp. (Pin thì vứt thành rác có hại. Pin nạp thì mang đến các cửa hàng hỗ trợ tái chế. Cửa hàng hỗ trợ tái chế có thể tìm kiếm trên trang web 「一般社団法人JBRC」.) • Đối với máy tính có 「Mác tái chế PC」 , khách hàng có thể yêu cầu bên hãng sản xuất máy xử lý . 			[Chú ý] • Không thu gom những đối tượng thuộc luật tái chế gia đình (Tivi, điều hòa, máy giặt, máy sấy quần áo, tủ lạnh, tủ đông lạnh) (→ Xem phần 「Những thiết bị điện khí gia đình đặc định」) • Điện thoại di động, máy tính.. có chứa các thông tin cá nhân, là trách nhiệm của mỗi cá nhân nên hãy chắc chắn xóa hết các dữ liệu trước khi vứt. Ngoài ra, rác điện gia dụng cỡ nhỏ đã vứt sẽ không được trả lại. • Chỉ giới hạn cho rác dùng trong gia đình. (Rác văn phòng không là đối tượng thu gom)	

○Rác cỡ lớn (Không vớt các loại rác mà không nhét vừa túi thu gom qui định ra chỗ thu gom)

Các loại chính (ví dụ)	Ghế, sofa Bàn Cành cây Giường Chăn, nệm Tủ, kệ Xe đạp																																																							
																																																								
Cách xử lý	Tự mang đến	Hãy mang rác trực tiếp tới nơi xử lý rác (Koyamagawa Clean Center) - Cắt cành cây để có chiều dài dưới 1m, nếu đường kính trên 25cm thì phải chẻ ra. - Về phí thu, thời gian vận chuyển .. cho rác tự mang đến, xin hãy xem chi tiết tại trang 8.																																																						
	Thu gom theo yêu cầu	Ngày thu gom cùng với thời hạn đăng ký	Khu vực Honjo: ngày thu gom là thứ Tư hàng tuần, ngày đăng ký hạn trước thứ Sáu của tuần trước đó. Khu vực Kodama: ngày thu gom là thứ Tư của tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng, ngày đăng ký hạn là thứ Sáu của tuần trước đó.																																																					
		Cách đăng ký	Cửa số	Phòng thúc tiến môi trường (Honjo shiyakusho tầng 4) hoặc chi sở phòng sản nghiệp môi trường (Kodama tổng hợp chi sở tầng 2)																																																				
			Điện thoại	Khu Honjo: Phòng thúc tiến môi trường (TEL: 0 4 9 5 – 2 5 – 1 1 7 2) Khu Kodama: Chi sở phòng sản nghiệp môi trường (TEL: 0 4 9 5 – 7 2 – 1 3 3 4) ※Ngày trước ngày thu gom, khoảng thứ 2 hoặc thứ 3, chúng tôi sẽ đến tận nhà thu phí. Tuy nhiên, do không chỉ định thời gian đến được nên chỉ giới hạn đối với những hộ có người ở nhà.																																																				
		Cách vớt	- Sau khi chi trả phí, chúng tôi sẽ đưa tem rác cỡ lớn cho quý khách, xin hãy viết tên lên tem rồi dán lên trên rác cỡ lớn. - Vào ngày thu gom, xin hãy mang rác ra ngoài trước <u>8:30 sáng đối với khu vực Honjo</u>, và <u>trước 8:00 sáng đối với khu vực Kodama</u>.																																																					
		Những điều cần chú ý	- Đối với 1 lần thu gom, chúng tôi chỉ nhận thu nhiều nhất 5 món đồ. Nhân viên thu gom sẽ không vào bên trong tòa nhà. Hãy chắc chắn bỏ rác ở bên ngoài tòa nhà. - Tivi, điều hòa, máy giặt, máy sấy quần áo, tủ lạnh, tủ đông lạnh là thuộc đối tượng thu gom của luật tái chế đồ điện gia dụng, vì vậy đối với việc xử lý rác loại này, xin hãy xem trang 4.																																																					
	◆Bảng giá phí thu gom (Giá tiền là một ví dụ, đối với những loại không ghi trong bảng dưới, xin hãy liên hệ) <table><tr><th>Loại</th><th>Giá tiền</th><th>Loại</th><th>Giá tiền</th></tr><tr><td>Thảm trải các loại (khoảng 1 chiếu tatami)</td><td>200yen</td><td>Chăn</td><td>200yen</td></tr><tr><td rowspan="2">Xe đạp (trên 20 inch)</td><td>400yen</td><td rowspan="2">Lò sưởi quạt (gia dụng cỡ nhỏ)</td><td>200yen</td></tr><tr><td>200yen</td><td>Lò vi sóng</td><td>300yen</td></tr><tr><td rowspan="2">Sô pha (1 người ngồi)</td><td>500yen</td><td rowspan="2">Ghế</td><td>300yen</td></tr><tr><td>800yen</td><td>Ghế bệt</td><td>200yen</td></tr><tr><td rowspan="2">Tủ (chiều cao trên 90 cm)</td><td>1,000yen</td><td rowspan="3">Giường (semidouble trở lên)</td><td>500yen</td></tr><tr><td>500yen</td><td>(đơn)</td><td>300yen</td></tr><tr><td rowspan="2">Bàn (1 cạnh trên 90cm)</td><td>300yen</td><td>(em bé)</td><td>200yen</td></tr><tr><td>200yen</td><td rowspan="2">Đệm (không có lò xo)</td><td>100yen</td></tr><tr><td rowspan="2">Giá sách • Kệ có cửa (chiều cao trên 90cm)</td><td>700yen</td><td>(có lò xo)</td><td>500yen</td></tr><tr><td>300yen</td><td rowspan="2">Cành cây (cắt dài dưới 1m, đường kính dưới 25cm, bó thành bó)</td><td>100yen</td></tr><tr><td rowspan="2">Chiếu tatami (1 chiếu)</td><td>300yen</td><td rowspan="2">Đèn chiếu sáng</td><td>200yen</td></tr><tr><td>200yen</td><td></td><td></td></tr></table>							Loại	Giá tiền	Loại	Giá tiền	Thảm trải các loại (khoảng 1 chiếu tatami)	200yen	Chăn	200yen	Xe đạp (trên 20 inch)	400yen	Lò sưởi quạt (gia dụng cỡ nhỏ)	200yen	200yen	Lò vi sóng	300yen	Sô pha (1 người ngồi)	500yen	Ghế	300yen	800yen	Ghế bệt	200yen	Tủ (chiều cao trên 90 cm)	1,000yen	Giường (semidouble trở lên)	500yen	500yen	(đơn)	300yen	Bàn (1 cạnh trên 90cm)	300yen	(em bé)	200yen	200yen	Đệm (không có lò xo)	100yen	Giá sách • Kệ có cửa (chiều cao trên 90cm)	700yen	(có lò xo)	500yen	300yen	Cành cây (cắt dài dưới 1m, đường kính dưới 25cm, bó thành bó)	100yen	Chiếu tatami (1 chiếu)	300yen	Đèn chiếu sáng	200yen	200yen	
Loại	Giá tiền	Loại	Giá tiền																																																					
Thảm trải các loại (khoảng 1 chiếu tatami)	200yen	Chăn	200yen																																																					
Xe đạp (trên 20 inch)	400yen	Lò sưởi quạt (gia dụng cỡ nhỏ)	200yen																																																					
	200yen		Lò vi sóng	300yen																																																				
Sô pha (1 người ngồi)	500yen	Ghế	300yen																																																					
	800yen		Ghế bệt	200yen																																																				
Tủ (chiều cao trên 90 cm)	1,000yen	Giường (semidouble trở lên)	500yen																																																					
	500yen		(đơn)	300yen																																																				
Bàn (1 cạnh trên 90cm)	300yen		(em bé)	200yen																																																				
	200yen	Đệm (không có lò xo)	100yen																																																					
Giá sách • Kệ có cửa (chiều cao trên 90cm)	700yen		(có lò xo)	500yen																																																				
	300yen	Cành cây (cắt dài dưới 1m, đường kính dưới 25cm, bó thành bó)	100yen																																																					
Chiếu tatami (1 chiếu)	300yen		Đèn chiếu sáng	200yen																																																				
	200yen																																																							
Ủy thác cho bên thu gom	Xin hãy ủy thác cho các cơ sở có phép về thu gom vận chuyển rác nói chung của Tp Honjo (mất phí) - Các thắc mắc liên quan đến việc thu gom, đăng ký xin hãy liên lạc tới từng cơ sở. - Danh sách các cơ sở có phép được ghi ở trang 7 và trên trang Web của thành phố.																																																							

○**収集日**（各収集区域は住所ではなく、自治会の地域で分かれていますのでご注意ください。）Ngày thu gom (Xin chú ý là việc thu gom không phải theo địa chỉ khu vực sinh sống mà theo sự phân chia của của hội Jichikai.)

◆**本庄地域（午前8時30分までに収集所へ出してください。）** Khu vực Honjo (phải đem rác ra nơi thu gom trước 8h30 sáng.)

収集地域（自治会別） 自治会名（太字）/住所表示（細字） Tên Jichikai (chữ to)/địa chỉ cư ngụ (chữ nhỏ)		可燃ごみ Rác đốt được	不燃ごみ Rác không đốt được	有害ごみ Rác có hại	スプレー缶 Bình xịt	資源ごみ Rác tái nguyên
H o n j o	宮本町 Miyamotocho	千代田1・2・3・4丁目、chiyoda1・2・3・4chome 南2丁目 前原1・2丁目 macharal・2chome、柏1丁目 kashiwa1chome、栄1・2丁目 sakael・2chome	月曜日 木曜日 Thứ 2, Thứ 5	第1・3 水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 1 và tuần thứ 3 trong tháng	<奇数月> 第4水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 4 (tháng lẻ)	第2水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2
	泉 町 Izumicho	千代田1・4丁目 chiyoda1・4chome、中央3丁目 chuo3chome、前原1丁目 macharal1chome				
	上 町 Kamimachi	千代田1丁目chiyoda1chome、中央1・3丁目chuo1・3chome、銀座1丁目 ginza1chome 南1丁目 minami1chome、前原1丁目 macharal1chome				
	仲 町 Nakamachi	中央1・2丁目 chuo1・2chome、銀座1・2丁目 ginza1・2chome				
	照若町 Teruwakach	中央1・2丁目 chuo1・2chome、若泉1・2・3丁目 wakaizumi1・2・3chome				
	本 町 Motomachi	若泉1丁目 wakaizumi1chome、中央1・2丁目 chuo1・2chome 銀座1・2・3丁目 ginza1・2・3chome、本庄1・2・3・4丁目 honjo1・2・3・4chome				
	南本町 Minamimotomachi	駅南1・2丁目 ekinan1・2chome、けや木1丁目 keyaki1chome、見福2・3丁目kenpuku2・3chome	火曜日 金曜日 Thứ 3, Thứ 6	第1・3月曜日 Thứ 2, của tuần thứ 1 và tuần thứ 3	<奇数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng lẻ)	第2水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2
	七軒町 Shichikench	銀座1・3丁目 ginza1・3chome、南1・2丁目 minami1・2chome、駅南1丁目 ekinan1chome、見福1丁目kenpuku1chome				
	末広町 Suchirocho	南2丁目minami2chome、柏2丁目kashiwa2chome、駅南1丁目 ekinan1chome 見福1・2・3・4・5丁目kenpuku1・2・3・4・5chome、緑1・2丁目 midori1・2chome				
	台 町 Daimachi	本庄1・2・3・4丁目 honjo1・2・3・4chome、東台2・3・4・5丁目 higashidai2・3・4・5chome 日の出3・4丁目 hinode3・4chome				
	諏訪町 Suwacho	東台2丁目higashidai2chome、日の出2・3・4丁目hinode2・3・4chome、寿2・3丁目kotobuki2・3chome				
	朝日町 Asahicho	本庄2丁目honjo2chome、東台1丁目higashidai1chome、日の出1丁目hinode1chome 寿1丁目kotobuki1chome、駅南2丁目ekinan2chome、朝日町1・2・3丁目asahicho1・2・3chome				
旭 Asa hi	穂森 Fujita	穂森unomori(寿3丁目の一部 1 phần kotobuki 3chome)、傍示堂 hojido 牧西mokusai、小和瀬kowaze、宮戸miyado、堀田hotta、滝瀬 takise	月曜日 木曜日 Thứ 2, Thứ 5	第2・4水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2 và tuần thứ 4	<奇数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng lẻ)	第1水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 1
	仁手 Nitte	仁手nitte、下仁手simonitte、久々戸kugu、田中tanaka、上仁手 kaminitte				
	小島 ojima	都島miyakojima、山王堂sannodo、沼和田numawada、新井 arai、三友mitomo、杉山 sugiyama、小島泉宮住宅 oimakenaiutaku 下野堂shimonodo(下野堂○○番地 simonodo○○banchi、下野堂1・2・3丁目 simonodo1・2・3chome、万年寺1丁目の一部 1 phần mannenji1chome) 万年寺mannenji (万年寺1・2・3丁目mannenji1・2・3chome、小島○○ 番地ojima○○banchi、下野堂3丁目の一部 1 phần shimonodo3chome)				
		小島○番地ojima○○banchi、千代田2丁目の一部 1 phần chiyoda2chome 小島1・2・3・4・5・6丁目ojima1・2・3・4・5・6chome (小島泉宮住宅は除く oimakenaiutaku)				
		小島南1・2・3・4丁目 ojima1・2・3・4chome				
		小島南1・2・3・4丁目 ojima1・2・3・4chome				
北 泉 Kita izumi	本田 honda(北堀 kitabori、早稲田の杜5丁目 wasedanomori5chome)	火曜日 金曜日 Thứ 3, Thứ 6	第2・4水曜日 Thứ 5 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4	<奇数月> 第4水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 4 (tháng lẻ)	第2水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2	第4火曜日 Thứ 3 của tuần thứ 4
	新田原 shindenbara (北堀 kitabori、早稲田の杜1・2・4・5丁目 wasedanomori1・2・4・5chome) 四季の里shikinosato (四季の里1・2・3丁目shikinosato)、栗崎 kurizaki (栗崎 kurizaki、早稲田の杜5丁目wasedanomori5chome) 西五十子nishiikatsuko(西五十子○○番地nishiikatsuko○○banchi、 五十子1・2・3丁目ikkakoi2・3chome)、東五十子 higashiikatsuko 久下塚 kugezuka (北堀 kitabori、早稲田の杜1・2・3丁目 wasedanomori1・2・3chome) wasedanomori1・2・3chome) 東富田higashitomida (東富田higashitomida、早稲田の杜1丁目 wasedanomori1chome)					
	けや木 keyaki					
	曙 akebono					
	西富田 nishitomida					
	四方田 shihoden、 東今井 higashimai、 西今井 nishimai、 共栄 kyoei					
K o d a m a y a	長浜町 nagahamacho、 鍛冶町 kajimachi (児玉町八幡山 kodamacho hachimanyama)	月曜日 木曜日 Thứ 2, Thứ 5	第1・3 水曜日 Thứ 4 của tuần thứ 1 và thứ 3	<偶数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng chẵn)	第2水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2	第2・4 水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2 và thứ 4
	上町 kamicho、 仲町 nakamachi、 下町 shimomachi (児玉町児玉 kodamacho kodama)					
	新町 aramachi、 連雀町 renjakucho、 本町 motomachi (児玉町児玉 kodamacho kodama、児玉町児玉南1・2・3・4丁目 kodamacho kodamaminami1・2・3・4chome)					
	第一金屋 daiichikanaya (児玉町金屋kodamacho kanaya、児玉町児玉 kodamacho kodama、児玉町児玉南1・2・3・4丁目 kodamacho kodamaminami1・2・3・4chome)					
	第二金屋 dainikanaya、 第三金屋 daisankanaya、 長沖 nagaoki (児玉町長沖kodamacho nagaoki、児玉町児玉南1・2丁目kodamacho kodamaminami1・2chome) 高柳 takayanagi、飯倉 iigura、宮内 miyauchi、塩谷 sioya、保木 野 hokino、田端 tabata					
	秋平 akiyama、 風洞 futo (児玉町秋山 kodamacho akiyama) 東小平 higashikodaira、西小平 nishikodaira (児玉町小平 kodamacho kodaira)					
K y o e i	本泉 Motomizu	火曜日 金曜日 Thứ 3 Thứ 6	第2・4水曜日 Thứ 4 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4	<偶数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng chẵn)	第4水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 4	
	河内 kochi、 稲沢 inazawa、 元田 genda					
K y o e i	蛭川 hirugawa、 下真下 shimomashimo、 児玉町共栄 kodamacho kyoei、 上真下 kamimashimo、 吉田林 kitabayashi 上浅見 iriazami、下浅見 shimozami、高岡 takazeki	火曜日 金曜日 Thứ 3 Thứ 6	第2・4水曜日 Thứ 4 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4	<偶数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng chẵn)	第4水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 4	

◆**児玉地域（午前8時00分までに収集所へ出してください。）** Khu vực Kodama (phải đem rác ra điểm thu gom trước 8h sáng)

収集地域（自治会別） 自治会名（太字）/住所表示（細字） Tên Jichikai (chữ to)/nơi cư ngụ (chữ nhỏ)		可燃ごみ Rác đốt được	不燃ごみ Rác không đốt được	有害ごみ Rác có hại	スプレー缶 Bình xịt	資源ごみ Rác tái nguyên
K o d a m a y a	長浜町 nagahamacho、 鍛冶町 kajimachi (児玉町八幡山 kodamacho hachimanyama)	月曜日 木曜日 Thứ 2, Thứ 5	第1・3 水曜日 Thứ 4 của tuần thứ 1 và thứ 3	<偶数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng chẵn)	第2水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2	第2・4 水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 2 và thứ 4
	上町 kamicho、 仲町 nakamachi、 下町 shimomachi (児玉町児玉 kodamacho kodama)					
	新町 aramachi、 連雀町 renjakucho、 本町 motomachi (児玉町児玉 kodamacho kodama、児玉町児玉南1・2・3・4丁目 kodamacho kodamaminami1・2・3・4chome)					
	第一金屋 daiichikanaya (児玉町金屋kodamacho kanaya、児玉町児玉 kodamacho kodama、児玉町児玉南1・2・3・4丁目 kodamacho kodamaminami1・2・3・4chome)					
	第二金屋 dainikanaya、 第三金屋 daisankanaya、 長沖 nagaoki (児玉町長沖kodamacho nagaoki、児玉町児玉南1・2丁目kodamacho kodamaminami1・2chome) 高柳 takayanagi、飯倉 iigura、宮内 miyauchi、塩谷 sioya、保木 野 hokino、田端 tabata					
	秋平 akiyama、 風洞 futo (児玉町秋山 kodamacho akiyama) 東小平 higashikodaira、西小平 nishikodaira (児玉町小平 kodamacho kodaira)					
K y o e i	本泉 Motomizu	火曜日 金曜日 Thứ 3 Thứ 6	第2・4水曜日 Thứ 4 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4	<偶数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng chẵn)	第4水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 4	
	河内 kochi、 稲沢 inazawa、 元田 genda					
K y o e i	蛭川 hirugawa、 下真下 shimomashimo、 児玉町共栄 kodamacho kyoei、 上真下 kamimashimo、 吉田林 kitabayashi 上浅見 iriazami、下浅見 shimozami、高岡 takazeki	火曜日 金曜日 Thứ 3 Thứ 6	第2・4水曜日 Thứ 4 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4	<偶数月> 第3水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 3 (tháng chẵn)	第4水曜日 Thứ 4, của tuần thứ 4	

○本庄市一般廃棄物（ごみ）収集運搬許可業者一覧

Danh sách cơ sở được cấp phép vận chuyển thu gom (rác) vật phế thải thông thường Honjo shi

Reiwa令和Năm 2年 Tháng 4 月 Ngày 1 日 Phiên bản mới更新

業 者 名 Tên doanh nghiệp	所 在 地 Địa chỉ	電 話 番 号 Số điện thoại	事 業 ご み Rác kinh doanh	家 庭 ご み Rác gia đình	
				一時多量ごみ 1 lần bỏ với số lượng nhiều (引越しごみ) (Rác dọn nhà)	家電リサイクル法 Luật tái chế đồ điện gia dụng 対象品目 Danh mục sản phẩm
(株) 東庄 (công ty CP) Tosho	埼玉県本庄市朝日町三丁目1番40号 Saitamaken Honjoshi Asahicho 3-1-40	0495(24)3131	○	○	○
(株) くんま東庄 (công ty CP) Gunma Tosho	群馬県高崎市寺尾町2312番地8 Gunmaken Takasakishi teraomachi 2312-8	027(323)5331	○	○	○
(株) サニタリーセンター (công ty CP) Sanitarisenta	埼玉県本庄市小島南三丁目11番15号 Saitamaken Honjoshi Ojiminami 3-11-15	0495(24)1435	○	○	
(有) クリーンレイディング赤城産業 (công ty TNHH) Kurintoredingu Akagisangyo	埼玉県本庄市東台四丁目7番26号 Saitamaken Honjoshi Higashidai 4-7-26	0495(24)5353	○	○	
(有) 関東興業 (công ty TNHH) Kantokogyo	埼玉県本庄市若泉二丁目2番36号 Saitamaken Honjoshi Wakaizumi 2-2-36	0495(22)3753	○	○	
(株) 第一総業 (công ty CP) Daiichisogyo	埼玉県本庄市今井1130番地2 Saitamaken Honjoshi Imai 1130-2	0495(22)5628	○	○	○
(株) ヤマキ (công ty CP) Yamaki	埼玉県熊谷市三ヶ尻字新山3884番地 Saitamaken Kumagayashi Mikajiri aza Niyama 3884	048(532)1740	○		
(有) 岩上運輸 (công ty TNHH) Iwakamiunyu	埼玉県本庄市東台一丁目4番43号 Saitamaken Honjoshi Higashidai 1-4-43	0495(22)3739	○	○	
(株) 清香園 (công ty CP) Seikoen	埼玉県本庄市朝日町三丁目22番4号 Saitamaken Honjoshi Asahicho 3-22-4	0495(22)3414	○		
児玉清掃 (株) Kodamaseiso (công ty CP)	埼玉県本庄市児玉町児玉722番地1 Saitamaken Honjoshi Kodamacho kodama 722-1	0495(72)1038	○		
(有) クリーンモテギ (công ty TNHH) Kurinmotegi	埼玉県児玉郡上里町大字七本木2111番地1 Saitamaken Kodamagun Kamistomachi oaza shichihongi 2111-1	0495(33)2711	○		
(株) 丸良商事 (công ty CP) Maruyoshishoji	埼玉県熊谷市妻沼東四丁目64番地 Saitamaken Kumagayashi Menumahigashi 4-64	048(526)2000	○	○	
寿商事 Kotobukishoji	埼玉県本庄市寿三丁目11番36号 Saitamaken Honjoshi Kotobuki 3-11-36	0495(24)3437	○	○	○
(有) 大野生研工業 (công ty TNHH) Onoseikikogyo	埼玉県熊谷市下川上1568番地11 Saitamaken Kumagayashi Shimokawakami 1568-1	048(526)0587	○		
(株) 泉造園 (công ty CP) Izumizoen	埼玉県本庄市栗崎128番地20 Saitamaken Honjoshi Kurizak i128-20	0495(21)1431		○	
(株) 輝本商会 (công ty CP) Terumotoshokai	埼玉県児玉郡美里町大字甘粕580番地1 Saitamaken Kodamagun Misatomachi oza Amagasu 580-1	0495(76)1981	○		
(株) 新井商店 (công ty CP) Araishoten	埼玉県本庄市小島南三丁目1番37号 Saitamaken Honjoshi Ojiminami 3-1-37	0495(22)3253	○	○	
(有) 南商店 (công ty TNHH) Minamishoten	埼玉県本庄市西富田819番地1 Saitamaken Honjoshi Nishitomida 819-1	0495(33)2277	○		
(有) 山崎商店 (công ty TNHH) Yamazakishoten	埼玉県本庄市前原一丁目10番30号 Saitamaken Honjoshi Maehara 1-10-30	0495(22)5346	○	○	
合同会社 ジャンプクリーンサービス janpukurinsabisu	埼玉県深谷市岡部2039番地1 Saitamaken Fukayashi Okabe 2039-1	048(585)1306	○	○	
フジミ産業 (株) Fujimisangyo (công ty CP)	埼玉県児玉郡美里町大字白石495番地5 Saitamaken Kodamagun Misatomachi oaza shiroishi 495-5	0495(76)2149	○	○	
(株) OK I プロアシスト (công ty CP) OKIproashinto	東京都港区芝浦四丁目11番22号 Tokyoto Minatoku Shibaura 4-11-22	0495(25)1229	○	○	
(株) セイワ (công ty CP) Seiwa	埼玉県本庄市早稲田の杜五丁目4番1号 Saitamaken Honjoshi Wasedanomori 5-4-1	0495(21)3981	○	○	○
東毛清掃 (株) Tomoseiso (công ty CP)	群馬県佐波郡玉村町大字五科162番地1 Gunmaken Sawagun TaMamuramachi oaza Goryo 162-1	0270(65)6570	○		
(有) 永尾清掃 (công ty TNHH) Nagaseiso	埼玉県本庄市児玉町児玉1322番地17 Saitamaken Honjoshi Kodamacho Kodama 1322-17	0495(72)1024	○	○	
(株) フォレスト (công ty CP) Foresuto	埼玉県熊谷市三ヶ尻3581番地1 Saitamaken Kumagayashi Mikajiri 3581-1	048(532)3118	○	○	
眸美サービス (株) Jinmisabisu (công ty CP)	埼玉県本庄市児玉町児玉1877番地 Saitamaken Honjoshi Kodamacho Kodama 1877	0495(72)8518	○		
(有) 埼玉グローバル産業 (công ty TNHH) Saitamagurubaru	埼玉県秩父郡長瀬町大字岩田44番地 Saitamaken Chichibushi Nagatoromachi oaza Iwata 44	0494(66)2387	○	○	
早川商店 Hayakawashoten	埼玉県本庄市今井371番地2 Saitamaken Honjoshi Imai 371-2	0495(21)5357	○	○	
(有) 松村商店 (công ty TNHH) Matsumurashoten	群馬県藤岡市鬼石571番地1 Gunmaken Fujiokashi Onishi 571-1	0274(52)2228	○	○	
トネリサイクルシステム (株) Tonerisaiikurushisutemu (công ty CP)	群馬県邑楽郡大泉町西小泉二丁目3番17号 Gunmaken oragun Oizumimachi Nishikoizumi 2-3-17	0276(63)8245	○		
(株) 萬場 (công ty CP) Manba	群馬県藤岡市下戸塚176番地の2 Gunmaken Fujiokashi Shimotozuka 176-2	0274(23)8241	○		
丸高産業 (株) Marutakasangyo (công ty CP)	埼玉県深谷市岡部2322番地2 Saitamaken Fukayashi Okabe 2322-2	048(585)4145	○	○	
(株) 堀口工務所 (công ty CP) Sekiguchikomoshou	埼玉県本庄市日の出一丁目10番6号 Saitamaken Honjoshi Hinode 1-10-6	0495(24)1231	○	○	
* (株) 塩建工業 (công ty CP) Shiokenkogyo	埼玉県本庄市下野堂三丁目10番17号 Saitamaken Honjoshi Shimonodo 3-10-17	0495(21)1317			

* ガラスくず・コンクリートくず及び陶磁器くずに限る。Giới hạn với rác vụn đồ gốm sứ, thủy tinh, bê-tông.

◎収集運搬料金は業者により異なりますので、直接ご確認ください。Xin hãy xác nhận trực tiếp, tùy theo cơ sở vận chuyển thu gom mà lệ phí khác nhau.

Tự vận chuyển (rác gia đình) đến tổ hợp Kodamagunshi koikishi chosonken, Koyamagawa center.

◆(Rác thải từ gia đình) có thể trực tiếp đem đến Koyamagawa clean center.

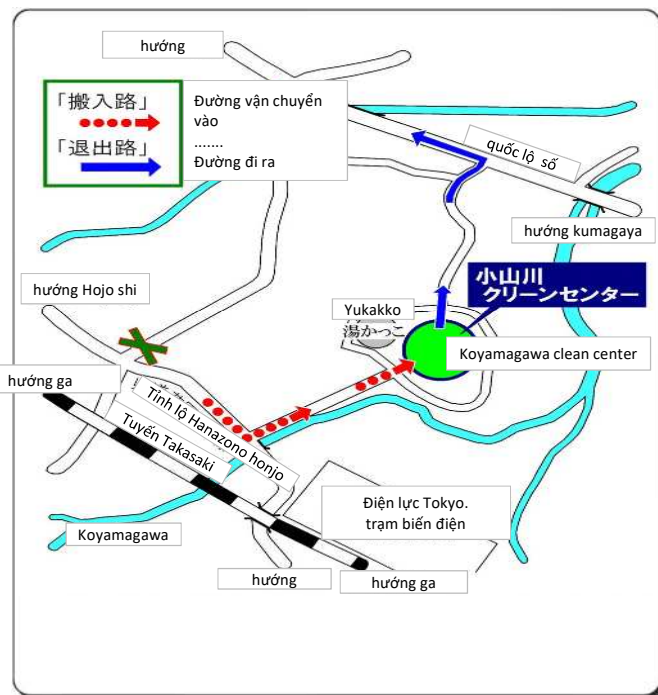
- Không cần làm thủ tục tại cửa sổ chỉ nhánh phòng công nghiệp môi trường. phòng xúc tiến môi trường.
- Phí cho 1 lần vận chuyển cho mỗi 10kg là 40 yên. Ngoài ra, trường hợp nếu rác nặng chưa tới 10kg vẫn thu 40 yên.
- 1 ngày mang đến mấy lần cũng được.
- Tại nơi tiếp nhận của Koyamagawa clean center, địa chỉ của người mang rác đến cần được xác nhận nên xin hãy hợp tác.
- Theo tiêu chuẩn tiếp nhận của Koyamagawa clean center, có loại rác không được tiếp nhận. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới Koyamagawa clean center để biết thêm chi tiết.

Tổ hợp Kodamagunshi koikishi chosonken Koyamagawa clean center(cơ sở xử lý rác)

Ngày mang đến: từ thứ 2 đến thứ 6 (mở cả ngày Lễ)
(Trừ những ngày cuối và đầu năm)

Giờ đem đến: Sáng từ 8:40 đến 12:00.
Chiều từ 1:00 đến 4:30.

Địa chỉ: Honjoshi Higashi Ikatsuko151-1
Số điện thoại: 0495-22-8200



Có thể đăng ký miễn giảm phí thu với lý do đặc biệt như thiên tai. Xin hãy liên lạc tới trung tâm Koyamagawa clean center để biết thêm chi tiết.

○Rác không thể tiếp nhận tại Koyamagawa clean center (không thu gom tại shi)

◆Rác không thể tiếp nhận

Đây chỉ là ví dụ, xin liên hệ trực tiếp tới Koyamagawa clean center để biết thêm chi tiết.

- Phế thải công nghiệp.
- Máy móc dùng cho nông nghiệp (như máy kéo, máy tuốt..)
- Đồ điện thiết bị dùng cho nghiệp vụ.
- Xe ô tô, xe máy (bộ phận thân xe, lốp xe..)
- Khối Bê-tông, gạch, đất cát.
- Các loại khác (bình chữa cháy, bình ga, đàn piano, thuốc nông nghiệp..)

Rác không thể tiếp nhận tại Koyamagawa clean center, xin hãy xử lý theo các cách bên dưới.

- ①Hỏi ở nơi đã mua hoặc mua đổi xử lý.
- ②Hỏi bên cơ sở thu hồi tái chế rác tài nguyên.
- ③Hỏi các cơ sở xử lý rác phế thải.

※Hãy trao đổi với từng nơi để biết thêm chi tiết về phí xử lý.

○Gửi tới các doanh nghiệp (về rác thải từ hoạt động kinh doanh)

Theo như pháp luật và điều lệ quy định về rác thải ra từ hoạt động kinh doanh (rác phế thải nhóm kinh doanh), mỗi cơ sở kinh doanh đều phải có trách nhiệm trong việc xử lý rác thích hợp cũng như là nỗ lực tái phục hồi tài nguyên, và giảm lượng rác thải kinh doanh của mình.

Ngoài ra, việc xử lý rác phế thải thuộc nhóm kinh doanh (phế thải công nghiệp) khác với các phương pháp ghi bên dưới. Liên quan đến việc xử lý vật phế thải công nghiệp, hãy liên hệ đến Tỉnh saitama.
(Thông tin liên hệ: Phòng chỉ đạo rác phế thải công nghiệp tỉnh Saitama 048-830-3125)

Phương pháp xử lý rác thuộc nhóm kinh doanh (giới hạn cho rác phế thải thông thường)

①Tự vận chuyển đến Koyamagawa clean center.

- Phí xử lý: 200 yên/ 10kg
- Ngày giờ vận chuyển đến: từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ những ngày cuối năm và đầu năm)
Sáng từ 8:40 đến 12:00, chiều từ 1:00 đến 4:30.

②Hỏi cơ sở vận chuyển thu gom được cấp phép thu gom rác phế thải thông thường của Honjo shi

- Để biết thêm chi tiết xin hãy liên lạc tới các cơ sở thu gom.
- Danh sách cơ sở được cấp phép được đăng ở trang 7 và trang web.